



ĐẨY MẠNH NGOẠI GIAO KINH TẾ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG BỐI CẢNH MỚI

PHẠM THỊ THUY DƯƠNG

Ngoại giao kinh tế đóng vai trò là một công cụ hữu hiệu đưa nước ta phát triển nhanh và bền vững, xác lập vị thế của Việt Nam lên tầm cao mới trong kinh tế thế giới và cộng đồng quốc tế. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chỉ đạo đúng đắn cho công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, sau 12 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư khoá X, công tác ngoại giao kinh tế đã có chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bài viết đánh giá lại những kết quả đạt được trong công tác ngoại giao kinh tế và nêu rõ định hướng trong thời gian tới.

Từ khóa: Đối ngoại kinh tế, phát triển đất nước, hội nhập quốc tế, FTA

STRENGTHENING ECONOMIC DIPLOMACY TO FOSTER DEVELOPMENT

Pham Thi Thuy Duong

Economic diplomacy fosters rapid and sustainable development; it promotes Vietnam's position to a new height among world economy and international community. Over the years, the Party and State have applied multiple policies and guidelines to foreign affairs and international integration. In particular, after 12 years of implementing Directive No. 41-CT/TW dated April 15th, 2010 of the 10th Secretariat, the economic diplomacy has made a leap, making important contribution to the overall development. The paper reviews the achievements in economic diplomacy and direction for the coming years.

Keywords: International economic relations, national development, international integration, FTA

Ngày nhận bài: 22/8/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 30/8/2022

Ngày duyệt đăng: 9/9/2022

Đặt vấn đề

Trong 36 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công tác đối ngoại, nhất là trong đối ngoại kinh tế. Đặc biệt, sau 12 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư khoá X, công tác ngoại giao kinh tế đã có chuyển

biến mạnh mẽ, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của đất nước.

Tuy nhiên, nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của ngoại giao kinh tế chưa đầy đủ; ngoại giao kinh tế chưa theo kịp tình hình và yêu cầu phát triển đất nước, chưa gắn kết chặt chẽ với ngoại giao về quốc phòng, an ninh, văn hoá - xã hội để tạo thành sức mạnh tổng hợp. Quan hệ kinh tế với một số đối tác quan trọng còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, đan xen lợi ích chưa thật sự sâu sắc và phát huy hiệu quả thực chất; nguồn lực bên ngoài chưa gắn kết với nguồn lực trong nước... Trong bối cảnh đó, việc đánh giá lại những kết quả, hạn chế trong công tác đối ngoại kinh tế có ý nghĩa hết sức quan trọng, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm triển khai tốt công tác này trong thời gian tới.

Thành tựu trong công tác ngoại giao kinh tế

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chỉ đạo đúng đắn cho công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Cụ thể, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW về Hội nhập quốc tế, quyết định chuyển từ hội nhập kinh tế quốc tế sang hội nhập toàn diện; Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới. Bên cạnh đó, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 04-CT/TW về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân. Hội nghị Trung ương 4 khoá XII đã thông qua Nghị quyết số 06-NQ/TW về "Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các

hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới". Ban Bí thư ra Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương trong tình hình mới. Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định hướng dẫn, tổ chức triển khai công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực; Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Các bộ, ban, ngành, địa phương đã xây dựng nhiều đề án, chương trình hành động để thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại và hội nhập quốc tế...

Sau 12 năm thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TW, hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam có nhiều đột phá, qua đó đã mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn nước ngoài, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đến nay, Việt Nam đã có quan hệ thương mại với trên 220 đối tác, 71 nước đã công nhận quy chế kinh tế thị trường đối với Việt Nam. Việt Nam đã tham gia và có quan hệ tốt đẹp với nhiều tổ chức, cơ chế hợp tác kinh tế - phát triển hàng đầu như: Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC). Đặc biệt, Việt Nam đã tham gia 15 FTA, trong đó có các FTA "thế hệ mới" như: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)... Với việc một loạt các FTA mới được ký kết và có hiệu lực trong giai đoạn vừa qua, hàng hóa Việt Nam bên cạnh việc tiếp tục khai thác vào các thị trường truyền thống, mở rộng tìm kiếm, phát triển thêm nhiều thị trường mới.

Vị thế quốc tế của đất nước không ngừng được nâng cao thông qua việc nâng tầm đối ngoại đa phương và đảm nhận thành công nhiều trọng trách quốc tế quan trọng. Đến nay, trong khuôn khổ hợp tác kinh tế đa phương, Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò là thành viên tích cực, có trách nhiệm tại các cơ chế khu vực và quốc tế quan trọng như: WTO, APEC, ASEM, ASEAN, Hợp tác tiểu vùng Mê-kông... Việc tham gia vào các cơ chế hợp tác đa phương, các diễn đàn kinh tế quốc tế đã giúp mở ra nhiều hơn những cơ hội thương mại và đầu tư mới cho Việt Nam, từ đó thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển xuất khẩu, tăng trưởng GDP.

Tính chung giai đoạn 2011-2020, tăng trưởng GDP đạt trung bình khoảng 5,9%/năm, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới. Quy mô GDP tăng gấp 2,4 lần, từ 116 tỷ USD năm 2010 lên 268,4 tỷ USD vào năm 2020. GDP bình quân đầu người tăng từ 1.331 USD năm 2010 lên khoảng 2.750 USD năm 2020.

Định hướng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng phát triển KT-XH và đường lối đối ngoại mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra; nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế một cách toàn diện, thực chất trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, cần nghiêm túc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm tại Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030, trong đó tập trung một số nội dung sau:

Một là, nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế. Xác định ngoại giao kinh tế là một nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của nền ngoại giao Việt Nam, một động lực quan trọng để phát triển đất nước nhanh, bền vững; đóng vai trò tiên phong trong huy động các nguồn lực bên ngoài, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tăng cường tiềm lực, sức cạnh tranh và năng lực thích ứng của nền kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả. Trong lãnh đạo, chỉ đạo cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, lấy lợi ích quốc gia - dân tộc, hiệu quả thực chất làm tiêu chí hàng đầu trong triển khai hoạt động ngoại giao kinh tế.

Hai là, tiếp tục mở rộng, làm sâu sắc hơn quan hệ và tạo thế đan xen lợi ích kinh tế với các đối tác. Với các đối tác quan trọng, nhất là các nước láng giềng, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện phải chủ động, tích cực tạo lập, hoàn thiện các khuôn khổ hợp tác, gắn kết chặt chẽ quan hệ chính trị, đối ngoại với hợp tác kinh tế, quốc phòng, an ninh, văn hoá, giáo dục và khoa học - công nghệ... Tranh thủ tối đa các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế, qua đó củng cố vững chắc quan hệ với các đối tác, nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín đất nước. Việc giải quyết vướng mắc trong quan hệ kinh tế với các đối tác phải bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, hài hoà với lợi ích hợp pháp, chính đáng của các đối tác. Nâng tầm đối ngoại đa phương, chủ động tham gia và phát huy vai trò, thúc đẩy sáng kiến của Việt Nam tại các cơ chế, diễn đàn kinh tế quốc tế và những vấn đề quốc tế có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện cụ thể của ta. Chủ động đóng góp vào tiến trình cải tổ, nâng cao hiệu quả các tổ chức quản trị kinh tế toàn cầu; xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế quốc tế.

Ba là, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển KT-XH giai đoạn 2021-2030. Thực thi và tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, chủ động xử lý các



vấn đề phức tạp nảy sinh trong quá trình thực hiện các cam kết, giảm thiểu tối đa thiệt hại, giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Tham gia có chọn lọc các liên kết kinh tế quốc tế; đàm phán và ký kết các FTA phù hợp với ưu tiên và lợi ích của ta. Tích cực vận động, thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc. Tiếp tục đa phương hoá, đa dạng hoá thị trường, đối tác, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác; chủ động, tích cực tham gia và củng cố vững chắc vị trí của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí phát triển bền vững. Khuyến khích, tạo điều kiện để đồng bào Việt Nam ở nước ngoài tích cực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Bốn là, xây dựng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp (DN) làm trung tâm. Khuyến khích sự tham gia chủ động, tích cực của các địa phương, DN và người dân vào hoạt động ngoại giao kinh tế. Tập trung hỗ trợ các ngành, địa phương và DN khai thác hiệu quả các thị trường quốc tế, tiếp cận các nguồn vốn gắn với công nghệ cao, tham gia hiệu quả vào các chuỗi giá trị, sản xuất khu vực và toàn cầu. Hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, DN và thị trường trong nước phù hợp với các cam kết và luật pháp quốc tế. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hoá phương thức, phát huy vai trò của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để nâng cao hiệu quả xuất tiến thương mại - đầu tư...

Năm là, tăng cường theo dõi, nắm chắc, cập nhật kịp thời, hiệu quả thông tin, tình hình kinh tế thế giới; nâng cao năng lực dự báo, tham mưu chiến lược về kinh tế quốc tế. Đẩy mạnh hơn nữa nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm phát triển của các nước, luật pháp và tập quán kinh tế quốc tế, nhạy bén phát hiện các xu hướng, mô hình phát triển mới. Tích cực mở rộng mạng lưới, nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, tư vấn kinh tế quốc tế có uy tín để có nguồn thông tin chính xác, chất lượng phục vụ công tác nghiên cứu, tham mưu, dự báo chiến lược về kinh tế. Các bộ, ngành, địa phương cần gắn kết, trao đổi thông tin với người dân, DN để triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế thiết thực, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất yêu cầu phát triển KT-XH bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Sáu là, tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, phát huy hơn nữa vai trò của đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân tại các diễn đàn kinh tế đa phương. Nâng tầm quan hệ đối ngoại với các chính đảng, các đảng cầm quyền, các tổ chức nhân dân của các nước, góp phần thúc đẩy quan hệ song phương, tạo thuận lợi cho công tác ngoại giao kinh tế.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ chế phối hợp liên ngành trong đối ngoại và hội nhập quốc tế, giữa ngoại giao kinh tế với ngoại giao văn hoá, quốc phòng - an ninh; giữa song phương và đa phương; giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, các ngành, các địa phương và DN trong triển khai ngoại giao kinh tế.

Bảy là, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế của các cấp, ngành, địa phương, DN về đạo đức, bản lĩnh chính trị, kiến thức, năng lực, trình độ, kỹ năng về ngoại giao kinh tế, kinh tế quốc tế, pháp luật quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế... Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế trong tình hình mới, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của ngoại giao kinh tế...

Kết luận

Đại hội XIII đã chỉ rõ cần tiếp tục phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước. Để hoàn thành nhiệm vụ này, trong thời gian tới, các cấp, các ngành cần tập trung triển khai một số nội dung được đề tại Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030, qua đó, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển KT-XH của đất nước trong giai đoạn mới.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Bí thư (2022), Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030;
2. Ban Bí thư (2018), Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030;
3. Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (2016), Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 về "Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới";
4. Bộ Chính trị (2013), Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 về hội nhập quốc tế;
5. Bộ Chính trị (2011), Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06/7/2011 về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân;
6. Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công Thương (2021), Công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
7. Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển. <https://baodautu.vn/day-manh-cong-tac-ngoai-giao-kinh-te-phuc-vu-phat-trien-m157440.html>.

Thông tin tác giả:

Phạm Thị Thủy Dương

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Email: pttduong@uneti.edu.vn